TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ MỸ HÀO
TỈNH HƯNG YÊN
---o0o---

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 53/2022/QĐCNTTLH

Mỹ Hào, ngày 27 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82,83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của chị L Th H, sinh năm: 1994 và anh V X H1, sinh năm: 1994 Đều có địa chỉ Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ dân phố Ng, phường B S, thị xã M H, tỉnh H Y.

Sau khi nghiên cứu đơn yêu cầu về việc công nhận thuận tình ly hôn, con chung và sự thoả thuận của đương sự đề ngày 03 tháng 6 năm 2022 của chị L Th H ,sinh năm: 1994 và anh V X H1, sinh năm: 1994 Đều có địa chỉ: Tổ dân phố Ng, phường B S, thị xã M H, tỉnh H Y.

Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 09 tháng 6 năm 2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Người yêu cầu: Chị L Th H, sinh năm: 1994

Anh V X H1, sinh năm: 1994

Đều có địa chỉ Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ dân phố Ng, phường B S, thị xã M H, tỉnh H Y.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu V Tr L,sinh ngày 30/11/2017

Đại diện theo pháp luật của cháu V Tr L : Anh V X H1, sinh năm: 1994

Đều có địa chỉ Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ dân phố Ng, phường B S, thị xã M H, tỉnh H Y.

Cháu V Tr A, sinh ngày 21/02/2021

Đại diện theo pháp luật của cháu V Tr A: Chị L Th H, sinh năm: 1994

Đều có địa chỉ Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ dân phố Ng, phường B S, thị xã M H, tỉnh H Y.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Toà án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự tự nguyện thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 09 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 09 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

1.1-Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị L Th H và anh V X H1.

1.2- Về con chung: Chị H và anh H 1 xác định vợ chồng sinh được 02 con chung là V Tr L, sinh ngày 30/11/2017 và cháu V Tr A, sinh ngày 21/02/2021. Anh chị thoả thuận thống nhất giao cháu V Tr L cho anh V X H1 nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi cháu L thành niên.Giao cháu V Tr A cho chị L Th H nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi cháu A thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con chung:Chị H và anh H1 thoả thuận thống nhất không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H và anh H 1 có quyền thăm và chăm sóc con chung; không ai được cản trở anh chị thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

1.3- Về tài sản chung: Anh chị tự nguyện thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

1.4- Về vay nợ: Anh chị tự nguyện thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

1.5 - Về ruộng nông nghiệp, công sức : Anh chị tự nguyện thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- TAND tỉnh H Y;
- VKSND tỉnh H Y;
- VKSND thị xã M H
- Chi cục T.H.A DS thị xã M H
- UBND phường B S,thị xã M H
- Đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ việc.

Trần Ngọc Lâm